

PRE TOEIC - TOEIC 550+

CÔ THẢO MIÊN

## READING LESSON 5

PRONOUNS & COMPARISONS |  
JOB ADVERTISEMENTS

## LESSON 5 (BÀI HỌC 5)

SECTION A  
(PART 5 & PART 6)

## PRONOUNS (ĐẠI TỪ) &amp; COMPARISONS (SO SÁNH)

- I. Đại từ
  1. Định nghĩa đại từ
  2. Phân loại đại từ
- II. So sánh
  1. Công thức tổng quát
  2. Một số lưu ý quan trọng

SECTION B  
(PART 7)

## JOB ADVERTISEMENTS (QUẢNG CÁO TUYỂN DỤNG)

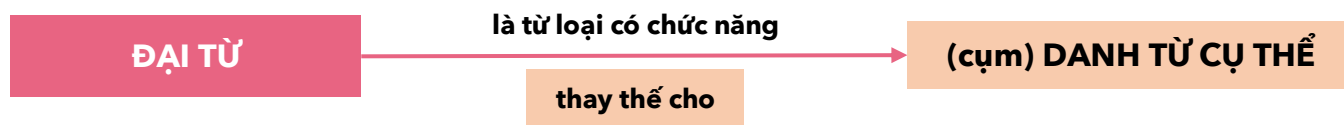
- I. Chiến thuật
- II. Những diễn đạt phổ biến

## MINI TEST 5

## SECTION A PART 5 + PART 6 - PRONOUNS + COMPARISONS (ĐẠI TỪ + SO SÁNH)

## I. ĐẠI TỪ

## 1. Định nghĩa đại từ



## QUICK CHECK 1

Phát hiện và gạch chân vào các đại từ trong câu.

1. I asked her if the headphones were hers, but she said they belonged to someone else.
2. It might rain tomorrow, but there isn't much we can do about that.
3. These are the days that I like best.
4. Which of them do you prefer? Help yourself to whichever you like.
5. Give me that!
6. Can you promise her this?

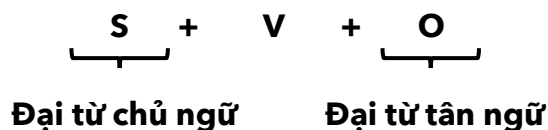
7. That is a difficult question, but that woman knows the answer.
8. You have to try their lasagna! I've eaten a lot of lasagna in my life, but theirs is the best.
9. Try to think of somewhere nice to go for dinner.
10. No one likes him, and he doesn't like anyone.
11. Some are born lucky, while others have to work hard for everything they get.
12. Few are able to excel in such a competitive field.
13. There is little known about ancient society.
14. Both of my mates are excited about our upcoming trip.
15. Each decides their own path.

## 2. Phân loại đại từ

### 2.1. Nhóm ĐẠI TỪ NHÂN XƯNG, ĐẠI TỪ SỞ HỮU, ĐẠI TỪ PHẢN THÂN

PHÂN LOẠI				Đại từ chủ ngữ	Đại từ tân ngữ	Tính từ sở hữu	Đại từ sở hữu	Đại từ phản thân
				Ngôi (*)	Số	Giống		
Nhân xưng	Ngôi thứ nhất	Ít	-	I	me	my	mine	myself
		Nhiều	-	we	us	our	ours	ourselves
	Ngôi thứ hai	Ít	-	you	you	your	yours	yourself
		Nhiều	-	you	you	your	yours	yourselves
	Ngôi thứ ba	Ít	Nam	he	him	his	his	himself
			Nữ	she	her	her	hers	herself
			Vật	it	it	its	-	itself
		Nhiều	-	they	them	their	theirs	themselves
Phi nhân xưng	-	Ít	-	one	one			oneself
		Nhiều	-	ones	ones			x

#### a) Đại từ chủ ngữ và Đại từ tân ngữ



- Đại từ chủ ngữ:** đứng trước động từ, làm chủ ngữ thực hiện hành động

I / opened / a new bank account.  
(chủ ngữ)

- Đại từ tân ngữ:** đứng sau động từ, làm tân ngữ chịu tác động của hành động

The host / showed / me / the living room.  
(tân ngữ)

## QUICK CHECK 2

1. Please give **(I / me)** some advice.
2. **(You / Me)** should submit your résumé by Friday.
3. Do you often contact **(he / him)** at work?
4. Diana is from the UK. **(She / Her)** is English.
5. After many years, **(they / them)** returned to their homeland.
6. I was surprised to see **(she / her)** at the conference.
7. The bus just left a second ago. The next **(one / ones)** will be here in 15 minutes
8. My glasses are broken. I need new **(one / ones)**.

## b) Đại từ sở hữu và Tính từ sở hữu

### Tính từ sở hữu + (N) = Đại từ sở hữu

- **Tính từ sở hữu:** đứng trước danh từ

**My room** has one window. **Hers** has two.  
(= her room)

- **Đại từ sở hữu:** thay thế cho cụm danh từ có chứa tính từ sở hữu đã được nhắc đến trước đó

The boss dislikes **her idea**. He likes **mine**.  
(= my idea)

## QUICK CHECK 3

1. Do you have **(his / him)** contact information?
2. Here is my identification, and now I need to see **(your / yours)**.
3. **(Our / Us)** new software programs have become popular.
4. They are going to make some changes in **(you / your)** proposal.
5. We want to see **(it / its)** historical monuments.
6. He did his assignment, and she did **(her / hers)**.

## c) Đại từ phản thân

### Đại từ phản thân được sử dụng khi tân ngữ của động từ cũng chính là chủ ngữ

- **Chủ ngữ = tân ngữ**

**Bob** introduced **himself** to the new employee.  
(chủ ngữ)                      tân ngữ (= Bob)

- **Nhấn mạnh chủ ngữ:**

- **S + đại từ phản thân + V**
- **S + V + ... + đại từ phản thân**

**We** **ourselves** must take precautions against the flu.  
(chủ ngữ)      nhấn mạnh chủ ngữ  
= **We** must take precautions against the flu **ourselves**.  
(chủ ngữ)                      nhấn mạnh chủ ngữ

• Cách diễn đạt đặc biệt:

- o "by + đại từ phản thân"



- ! spent a whole weekend by myself.  
 ! painted the room all by myself.

**QUICK CHECK 4**

- The manager will contact the applicants (**herself / myself**).
- The president delivered the document by (**himself / themselves**).
- Ms. Sanchez (**himself / herself**) will give a tour of the factory.
- Martha and Kevin made up the plan (**them / themselves**).

**CHECKUP 1**

- Please inform \_\_\_\_\_ of any changes to the meeting schedule.  
(A) I (B) me  
(C) my (D) mine
- My teacher creates a supportive environment for students by providing \_\_\_\_\_ with encouragement and resources.  
(A) her (B) hers  
(C) them (D) themselves
- The president praised the sales team for \_\_\_\_\_ excellent project.  
(A) he (B) his  
(C) they (D) their
- The team congratulated \_\_\_\_\_ after winning the championship.  
(A) they (B) their  
(C) themselves (D) them
- Mr. John informed the coordinator that he would handle all the food preparation for the event by \_\_\_\_\_.  
(A) his (B) him  
(C) he (D) himself
- Is this pen \_\_\_\_\_, or does it belong to someone else?  
(A) she (B) her  
(C) hers (D) herself
- Most job seekers responded that they are reluctant to apply to any company which doesn't have \_\_\_\_\_ own website.  
(A) his (B) her  
(C) its (D) their
- The management of Computer Horizon, Ltd. \_\_\_\_\_ conducted all the market research at the beginning.  
(A) they (B) them  
(C) theirs (D) themselves
- We not only consider our customers to be mere consumers, but we also consider \_\_\_\_\_ to be our friends.  
(A) them (B) themselves  
(C) they (D) theirs
- I lost my umbrella, so I had to buy a new \_\_\_\_\_.  
(A) this (B) that  
(C) one (D) ones
- Several banks have released new applications that allow \_\_\_\_\_ customers to open a new bank account promptly by phone.  
(A) they (B) their  
(C) its (D) it
- Because the item was lost in transit, the security team will take responsibility for \_\_\_\_\_.  
(A) it (B) its  
(C) its own (D) itself

13. Ms. Emily was asked to limit \_\_\_\_\_ to 6g of salt per day.

- (A) it (B) itself  
(C) her (D) herself

15. Daniel, the chief supply officer, asked that \_\_\_\_\_ be given full responsibility for approving all invoices.

- (A) he (B) him  
(C) his (D) himself

14. Although two years of experience in the related field is a requirement for this position, none of \_\_\_\_\_ who applied have it.

- (A) they (B) them  
(C) it (D) its

16. DeltaPro analytics software can help \_\_\_\_\_ identify issues, anticipate trends, and boost business performance.

- (A) you (B) your  
(C) yours (D) yourself

**Question 17** refer to the following text.



### Why Not Get in Shape with Zenith Fitness?



At Zenith Fitness, we're dedicated to enhancing the physical and mental well-being of Brooklyn residents. \_\_\_(17)\_\_\_ state-of-the-art facilities and expert trainers are here to guide you every step of the way. Whether you're looking to build strength, improve endurance, or simply stay active, we have the perfect program for you.

17. (A) our  
(B) ours  
(C) we  
(D) us

**Questions 18-19** refer to the following text.

### Local Hair salon wins State award



In an exciting turn of events, Bella & Sarah's Beauty Lounge, a cherished local hair salon, has been honored with the prestigious "State's Best Hair Salon" award. The criteria for selection include professionalism and affordability. \_\_\_(18)\_\_\_.

The two co-founders Bella Hadid and Sarah Thompson have been best friends since childhood. \_\_\_(19)\_\_\_ opened the salon over a decade ago. Since then, clients from all walks of life have come to experience the top-tier services provided by Bella, Sarah, and their talented staff.

18. (A) The result will be announced later today.  
 (B) We are proud to serve our community with the most innovative hair treatments.  
 (C) Bella & Sarah's Beauty Lounge excelled in both.  
 (D) Please call in advance to make an appointment.
19. (A) I  
 (B) We  
 (C) They  
 (D) He

**Question 20** refer to the following text.

**To:** Roger Federer <rogerfederer@openemail.com>  
**From:** Rafael Nadal <rnadal@healthprosupplies.com>

Dear Mr. Federer,

Thank you for contacting Health Pro Supplies. This is in response to your recent email notifying us that you didn't receive the online order made two weeks ago. We verified that your annual subscription is still valid and that everything is in order on your side. Therefore, this error is merely an oversight on \_\_\_(20)\_\_\_ part.

20. (A) either  
 (B) both  
 (C) your  
 (D) our

## 2.2. ĐẠI TỪ BẤT ĐỊNH

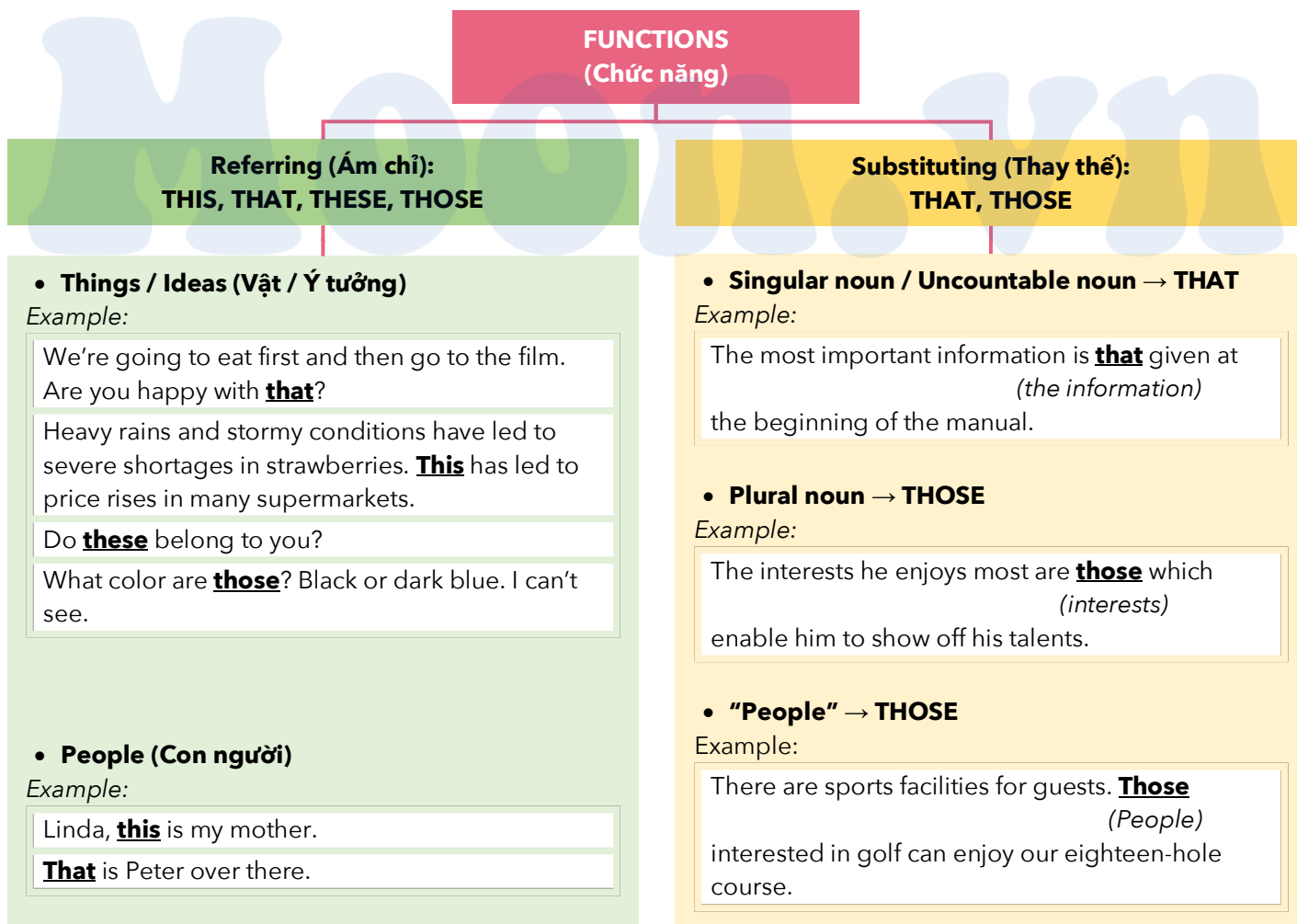
Là những từ không chỉ cụ thể người / vật nào đó mà chỉ nói một cách chung chung, bao gồm:

	some-	any-	no-	every-
<b>-body</b>	somebody	anybody	nobody	everybody
<b>-one</b>	someone	anyone	no one	everyone
<b>-thing</b>	something	anything	nothing	everything
<b>-where</b>	somewhere	anywhere	nowhere	everywhere
whatever, whichever, whenever, wherever, whoever, whomever				
another, others, the other				
each, every, both, either, neither				
little, few, much, many, several, all, any, more, most, none, some, such ...				

### QUICK CHECK 5

1. For **(anyone / few)** on our e-mail list, we are giving out a gift set of shampoo, soap and hand cream.
2. Passengers on both domestic and international flights should not pack **(anything / them)** sharp in their carry-on luggage.
3. According to our new policy, **(whoever / they)** leaves last is responsible for turning off all the lights in the office.
4. Sarah submitted one copy of her proposal but was asked to bring **(others / other)** to the meeting.
5. Although his initial project was rejected by investors, Dr. Halbert set to work on **(another / each)** that led to his most successful product.
6. Bitnet Inc. has more than 10 departments, and **(each / either)** consists of at least 20 members.
7. **(Either / Some)** of the speakers can make the opening remarks at the conference because both are equally respected in their fields.
8. Fortunately, **(whole / all)** of our factories are able to operate at full capacity to ensure timely delivery of products.
9. Ben's case is not unique but one of **(several / most)** I have come up against during the past few years.

### 2.3. ĐẠI TỪ CHỈ ĐỊNH



**QUICK CHECK 6**

1. I've never seen Uncle Bob in trousers like **(that / those)**.
2. Our shelter is given some financial support from the local government. **(This / Those)** money goes toward medications and the cost of rent.
3. Recent astronomical research has revealed that the gravity of the Earth is 5 times as much as **(that / those)** of the Moon.
4. According to the forest service, **(those / anyone)** who does not adhere to the rules will face fines or be prohibited from visiting the mountain in the future.
5. Given the large number of applications we receive for vacancies, only **(those / they)** chosen for a formal interview will be reached out to.

**CHECKUP 2**

1. \_\_\_\_\_ who desires to book time off during August must contact HR with their anticipated vacation days prior to June 30.  
(A) Whoever (B) Much  
(C) Anyone (D) Another
2. \_\_\_\_\_ who is interested in joining the team should attend the meeting tomorrow.  
(A) Anybody (B) Whoever  
(C) People (D) Somebody
3. \_\_\_\_\_ needs a break now and then to avoid burnout.  
(A) Everything (B) Everyone  
(C) Whoever (D) Who
4. Even though \_\_\_\_\_ knows the answer to this puzzle, everyone is eagerly trying different solutions in hopes of being the first to solve it.  
(A) whoever (B) nobody  
(C) someone (D) something
5. \_\_\_\_\_ can join the workshop, regardless of their experience level.  
(A) Nobody (B) Someone  
(C) Anyone (D) No one
6. The population of Brooksville grew by 10%, and \_\_\_\_\_ Riverton increased by 8%.  
(A) this (B) that  
(C) these (D) those
7. \_\_\_\_\_ who strive for excellence in their work often inspire others to do the same.  
(A) That (B) Those  
(C) One (D) Ones
8. The books she treasures most are \_\_\_\_\_ that transport her to different worlds and eras.  
(A) that (B) those  
(C) one (D) ones
9. \_\_\_\_\_ who wishes to make a monetary donation to the Heritage Museum should complete the form at the end of the brochure.  
(A) Anyone (B) Whichever  
(C) Each other (D) Those
10. The specifications of the XR500 smartphone are nearly identical to \_\_\_\_\_ of previous models.  
(A) they (B) them  
(C) those (D) themselves
11. Because all our garments are meticulously handcrafted, \_\_\_\_\_ is one of a kind.  
(A) each (B) both  
(C) several (D) much



## II. SO SÁNH

### 1. Công thức tổng quát

#### a) Kiến thức nền

TÍNH TỪ NGẮN	TÍNH TỪ DÀI
<ul style="list-style-type: none"> <li>Tính từ có 1 âm tiết <b>Example:</b> young /jʌŋ/, light /laɪt/, tall /tɔ:l/,...</li> <li>Tính từ có 2 âm tiết nhưng kết thúc bằng "y, -er, -et, -le, -ow" <b>Example:</b> quiet /'kwaɪ.ət/, easy /'i:zi/, narrow /'nærəʊ/, simple /'sɪmpl/, ...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tính từ có 2 âm tiết trở lên (ngoại trừ các đuôi bên Tính từ ngắn) <b>Example:</b> modern /'mɒdən/, intelligent /ɪn'tel.ɪ.dʒənt/, attractive /ə'trækt.ɪv/,...</li> </ul>

#### b) Công thức tổng quát các dạng so sánh

	CÔNG THỨC	QUICK CHECK 7
So sánh bằng	A + V + as Adj/Adv as + B possible	<p>1. Management has decided to rotate workers to keep the assembly line running as _____ as possible. (A) efficiency (B) efficiently (C) more efficient (D) efficient</p> <p>2. The reviewers agreed that the date presented in the report was as _____ as other data they tested. (A) reliable (B) reliably (C) reliant (D) reliance</p>
So sánh hơn	A + V + Adj/Adv-er more Adj/Adv less Adj/Adv + than B	<p>1. Fluorescent bulbs are _____ than incandescent bulbs. (A) so efficiently (B) more efficient (C) most efficient (D) as efficient</p> <p>2. Unfortunately the shipment will be delayed, as our factory is experiencing more technical problems _____ we anticipated. (A) or (B) while (C) whether (D) than</p> <p>3. Sending the memos by fax is _____ than attempting to deliver them by express mail. (A) quickest (B) quickly (C) quicker (D) quick</p>
So sánh nhất	A + V + the Adj/Adv-est most Adj/Adv	<p>1. Using a portable heater to heat a smaller area at night is probably the _____ way to save big on your power bill. (A) more easily (B) easiest (C) most easiest (D) easy</p>

2. Of the many laborers at this plant, the \_\_\_\_ highly skilled will be transferred to a newly opened facility.

- (A) so (B) most  
(C) such (D) much

3. Although less popular than the phonograph, the projection box was the \_\_\_\_\_ of the home viewing devices available in the early 1900s.

- (A) success (B) successful  
(C) most success (D) most successful

### CHECKUP 3

1. The team found the new software to be \_\_\_\_\_ to use than the previous version, which helped increase productivity.

- (A) more easily (B) more easy  
(C) easier (D) easiest

3. The new marketing strategy was implemented \_\_\_\_\_ than any previous initiatives, utilizing a data-driven approach to reach a wider audience.

- (A) more effectively (B) most effectively  
(C) more effective (D) most effective

5. The new smartphone model is as \_\_\_\_\_ as its predecessor, offering the same high-quality features.

- (A) reliable (B) more reliable  
(C) most reliable (D) reliably

2. Of all the houses in the neighborhood, the white one at the end of the street is the \_\_\_\_\_.

- (A) beautiful (B) more beautiful  
(C) most beautiful (D) beautifulest

4. The athlete ran \_\_\_\_\_ in the finals, setting a new personal record.

- (A) fast (B) faster  
(C) fastest (D) the fastest

## 2. Một số lưu ý quan trọng

2.1. Một số tính từ và trạng từ có hình thức so sánh hơn và so sánh nhất **BẮT QUY TẮC** (không theo quy luật -er/-est, more/most)

TÍNH TỪ/TRẠNG TỪ GỐC	SO SÁNH HƠN	SO SÁNH NHẤT
good / well	better	the best
bad / badly	worse	the worst
many / much	more	the most
little	less	the least
late	later / latter	the latest / last
far	farther / further	the farthest / furthest
older	older / elder	the oldest / eldest

### QUICK CHECK 8

1. Of the two candidates for the human resources digitization project, Ms. Robinson seems the \_\_\_\_\_ choice.

- (A) better (B) much  
(C) too (D) best

2. The interview was \_\_\_\_\_ than he had expected.

- (A) worse (B) bad  
(C) badly (D) worst

### 2.2. Một số cụm diễn đạt dùng "to" thay cho "than" trong so sánh hơn

CỤM DIỄN ĐẠT	NGHĨA	VÍ DỤ
• <b>Prior to</b>	Trước ~	Khá Bảnh lived in Bac Ninh <b>prior to</b> his arrest.
• <b>Superior to</b>	Tốt hơn / khá hơn	This model is technically <b>superior to</b> its competitors.
• <b>Inferior to</b>	Kém hơn / thấp hơn	This model is technically <b>inferior to</b> its competitors.
• <b>Senior to</b>	Già hơn	Ms Hoa is <b>senior to</b> her ex-boyfriend by 4 years.
• <b>Junior to</b>	Trẻ hơn	Ms Hoa is <b>junior to</b> her husband by 3 years.
• <b>Prefer A to B</b>	Thích A hơn B	Ms Hoa <b>prefers</b> matcha ice cream <b>to</b> chocolate one.

### QUICK CHECK 9

1. Her score is \_\_\_\_\_ to mine because she studied very hard for the final exam.

- (A) superior (B) prefer  
(C) senior (D) inferior

2. \_\_\_\_\_ to the final exam, we have to hand in our team papers.

- (A) Early (B) Prefer  
(C) Ahead (D) Prior

3. Surprisingly, the oldest member of the staff is 5 years junior \_\_\_\_\_ me.

- (A) than (B) as  
(C) for (D) to

### CHECKUP 4

1. Among all the candidates, Sarah's presentation was \_\_\_\_\_, making a lasting impression on the interview panel.

- (A) gooder (B) better  
(C) the best (D) more good

2. The new intern is as \_\_\_\_\_ as the senior staff when it comes to handling customer inquiries.

- (A) knowledgeable (B) more knowledgeable  
(C) most knowledgeable (D) knowledgeably

3. The team worked \_\_\_\_\_ this quarter than ever before, resulting in the highest sales numbers to date.

- (A) hard (B) harder  
(C) hardest (D) more hard

4. Among the three proposals presented, the committee found the third one to be \_\_\_\_\_ detailed, offering a clear roadmap and actionable steps.

- (A) most (B) more  
(C) the most (D) the more

5. The students performed as \_\_\_\_\_ on the test as they did on the previous one, maintaining their high scores.

- (A) well (B) better  
(C) best (D) good

7. Please ensure all documents are submitted \_\_\_\_\_ to the meeting.

- (A) superior (B) inferior  
(C) junior (D) prior

9. The team worked more collaboratively \_\_\_\_\_ they did last quarter, resulting in higher productivity.

- (A) to (B) than  
(C) as (D) from

6. She completed the assignment as \_\_\_\_\_ as her colleagues, meeting all the deadlines.

- (A) efficiently (B) more efficiently  
(C) most efficiently (D) efficient

8. The performance of the new software is \_\_\_\_\_ to the outdated version, handling complex tasks with greater speed and accuracy.

- (A) superior (B) inferior  
(C) junior (D) prior

10. Which car model is \_\_\_\_\_ fuel-efficient, the hybrid or the traditional gasoline engine?

- (A) best (B) better  
(C) more (D) most

**Questions 11-14** refer to the following email.

**To:** Guy Guilford <gguilford@soulcreative.com>  
**From:** Rebecca Smith <rsmith@@soulcreative.com>  
**Subject:** Discussion on Marketing Survey Results

Dear Guildford,

The marketing team recently conducted a survey to understand customer preferences. Of the \_\_\_\_ (11) \_\_\_\_ received, we believe that Alex Johnson's suggestions are most valuable for our next campaign. His insights into market trends are quite different from \_\_\_\_ (12) \_\_\_\_ of the other respondents. You might want to discuss with \_\_\_\_ (13) \_\_\_\_ in person before finalizing our strategy. \_\_\_\_ (14) \_\_\_\_ I will set up the necessary appointments.

Best regards,  
Rebecca Smith  
Marketing Manager

11. (A) feedback  
(B) tolls  
(C) reports  
(D) changes

12. (A) these  
(B) this  
(C) those  
(D) that

13. (A) them  
(B) ourselves  
(C) you  
(D) him

14. (A) Let me know your availability.  
(B) We will review all feedback.  
(C) Thank you for participating.  
(D) Please send additional comments.

Questions 15-18 refer to the following notice.

### **OceanView Hotel Membership**

Thank you for choosing OceanView Hotel. We hope you enjoy your stay.

As a member, \_\_\_(15)\_\_\_ can enjoy our best rates on future stays \_\_\_(16)\_\_\_ signing up for an OceanView Membership program. For a \_\_\_(17)\_\_\_ annual fee, you will receive special discounts, room upgrades, and access to our exclusive VIP lounge. \_\_\_(18)\_\_\_. Contact our front desk for more information and to apply.

- |  |  |
|--|--|
| 15. (A) anyone<br>(B) someone<br>(C) you<br>(D) we | 17. (A) low<br>(B) lower<br>(C) lowest<br>(D) lowering   |
| 16. (A) by<br>(B) with<br>(C) at<br>(D) to         | 18. (A) We hope you enjoy your stay.<br>(B) You will also receive a welcome gift.<br>(C) Your satisfaction is our priority.<br>(D) We look forward to welcoming you. |

SECTION B PART 7 - JOB ADVERTISEMENTS (QUẢNG CÁO TUYỂN DỤNG)

I. CHIẾN THUẬT

Bố cục thường gặp	Nhóm thông tin	Câu hỏi tương ứng
<b>Editorial Assistant Needed at Vogue View</b> <b>Vogue View</b> , a leading publisher of cutting-edge fashion magazines for over 25 years, is seeking a highly motivated and energetic Editorial Assistant to join our dynamic team. We are a growing company based in Austria, and our magazines reach a global audience with editions published in several countries such as France and the USA. We are known for our stunning visuals, in-depth coverage of the latest trends, and insightful interviews with leading designers and fashion icons.	<b>1. Tên công việc (tiêu đề + câu đầu tiên đoạn 1)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>What position is being offered?</li> </ul>
	<b>2. Thông tin về công ty (đoạn đầu tiên)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>What is indicated / mentioned about Vogue View?</li> </ul>
<b>What you'll do:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Assist editors with research, fact-checking, and copyediting</li> <li>Manage editorial calendars and deadlines</li> <li>Track submissions and communicate with writers and photographers</li> <li>Conduct online research on fashion trends, designers, and industry news</li> <li>Proofread and format manuscripts according to style guides</li> </ul>	<b>3. Thông tin chi tiết về công việc</b> <b>3.1. Trách nhiệm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>What duty is mentioned as part of the job?</li> <li>What is a responsibility for the advertised position?</li> </ul>
<b>What you'll bring:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Bachelor's degree in English, journalism, fashion, or a related field</li> <li>Minimum 1 year of editorial experience (internship experience is a plus)</li> <li>Excellent written and verbal communication skills</li> <li>Strong organizational skills and meticulous attention to detail</li> </ul>	<b>3.2. Yêu cầu và phúc lợi</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>What is a requirement / perks for the advertised position?</li> <li>What is listed as a requirement / perks for the job?</li> </ul>
<b>What we offer:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>A dynamic and creative work environment in a leading fashion publication company</li> <li>Competitive salary and benefits package</li> <li>Exposure to the latest trends in the global fashion world</li> </ul>		
Email your resume and cover letter to <a href="mailto:humanresources@vogueview.com">humanresources@vogueview.com</a> by June 19. Note that your cover letter should outline your passion for fashion and why you'd be a perfect fit for our team.	<b>3.3. Cách thức ứng tuyển</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>What are applicants asked to do?</li> </ul>

**CHECKUP 1**

Questions 01 to 04 refer to the following advertisement.

**Editorial Assistant Needed at Vogue View**

**Vogue View**, a leading publisher of cutting-edge fashion magazines for over 25 years, is seeking a highly motivated and energetic Editorial Assistant to join our dynamic team. We are a growing company based in Austria, and our magazines reach a global audience with editions published in several countries such as France and the USA. We are known for our stunning visuals, in-depth coverage of the latest trends, and insightful interviews with leading designers and fashion icons.

**What you'll do:**

- Assist editors with research, fact-checking, and copyediting
- Manage editorial calendars and deadlines
- Track submissions and communicate with writers and photographers
- Conduct online research on fashion trends, designers, and industry news
- Proofread and format manuscripts according to style guides

**What you'll bring:**

- Bachelor's degree in English, journalism, fashion, or a related field
- Minimum 1 year of editorial experience (internship experience is a plus)
- Excellent written and verbal communication skills
- Strong organizational skills and meticulous attention to detail

**What we offer:**

- A dynamic and creative work environment in a leading fashion publication company
- Competitive salary and benefits package
- Exposure to the latest trends in the global fashion world

Email your resume and cover letter to [humanresources@vogueview.com](mailto:humanresources@vogueview.com) by June 19. Note that your cover letter should outline your passion for fashion and why you'd be a perfect fit for our team.

01. What title would most likely be published by Vogue View?  
(A) A tour guide to Austria  
(B) Becoming a great assistant  
(C) Growing your publishing business  
(D) Decoding the sustainable wardrobe
02. What is indicated about Vogue View?  
(A) It is a newly established company.  
(B) Its publication is fashion-focused.  
(C) It is recruiting many positions.  
(D) It creates the latest fashion trends.
03. What is a requirement for the advertised position?  
(A) A master's degree in related field  
(B) An ability to communicate in a foreign language  
(C) An aptitude for noticing details  
(D) Expertise in proofreading
04. What duty is mentioned as part of the job?  
(A) Negotiating contracts with freelance writers  
(B) Photographing fashion trends for the magazine  
(C) Ensuring adherence to editorial timelines and production deadlines  
(D) Designing the layout of the magazine



## II. NHỮNG CÁCH DIỄN ĐẠT PHỔ BIẾN

## 1. Job/Position (Công việc/Vị trí)

• <b>Name of the company + is seeking / looking for + job</b>	• The Westville Daily <b>is looking for</b> a full time managerial position in our marketing department.
• <b>We have a position at ~</b>	• <b>We have</b> an immediate full-time senior software tester <b>position available at</b> Kairos Code whose headquarters is in Seattle.

## 2. Responsibilities (Trách nhiệm)

• <b>The successful candidates will be responsible for ~</b>	• <b>The successful candidate will be responsible for</b> budget management, accounts reconciliation and inventory control.
• <b>Duties include ~</b>	• <b>Duties include</b> leading inclusive yoga classes for all levels and contributing to the development of new and innovative yoga offerings (workshops, retreats, etc).

## 3. Requirements (Yêu cầu)

• <b>Experience with ~ is a must.</b>	• <b>Experience with</b> various software programs such as Selenium and Cypress <b>is a must.</b>
• <b>The candidate must have ~ / must be ~</b>	• <b>The candidate must have</b> up-to-date knowledge of software test design as well as testing methodologies and have a result-driven mindset.
• <b>~ experience is required.</b>	• Five years of marketing <b>experience is required.</b>

## 4. Method of application (Cách thức ứng tuyển)

• <b>To apply, ~</b>	• <b>To apply,</b> send your resume and two references to danghoa@gmail.com.
• <b>Email your resume and cover letter to ~</b>	• <b>Email your resume and cover letter to</b> humanresources@vogueview.com by June 19.

CHECKUP 2

Questions 05 to 07 refer to the following advertisement.

### Looking for Senior Software Tester

We have an immediate full-time position available at Kairos Code whose headquarters is in Seattle. The candidate must have up-to-date knowledge of software test design as well as testing methodologies and have a result-driven mindset. Experience with various software programs such as Selenium and Cypress is a must.

Working hours: 9A.M to 5P.M, Monday - Friday

For more information, please email: hr@kairoscod.com



05. What type of business placed this advertisement?  
(A) A marketing agency  
(B) A non-profit organization  
(C) A cybersecurity firm  
(D) A software development firm
06. What is suggested about the position?  
(A) It includes weekend work.  
(B) It is a part-time job.  
(C) It needs to be filled quickly.  
(D) It is being advertised internally.
07. What is NOT MENTIONED as a requirement for the advertised position?  
(A) Experience with specific software programs  
(B) Latest knowledge of software testing methodologies  
(C) Goal-oriented mentality  
(D) A portfolio showcasing previous software testing projects

**CHECKUP 3**

**Questions 08 to 09** refer to the following advertisement.

**Job Hiring**

The Westville Daily, Westville community newspaper is looking for a full time managerial position in our marketing department. The position calls for someone that has a sense of aesthetics, a love for great copy, witty communication and generally familiar with the Westville community. Five years of marketing experience is also required. There will be an excellent benefits package that includes medical and dental insurance. Email resume and salary requirements to [humanresources@westvilletimes.net](mailto:humanresources@westvilletimes.net)

08. What position is being offered?  
(A) Editor  
(B) Journalist  
(C) Marketing manager  
(D) Community center director
09. What are applicants asked to do?  
(A) Submit a job application form  
(B) Submit a list of references  
(C) Indicate availability  
(D) Indicate desired pay

## MINI TEST 5

1. Due to the increased number of customers, the store needs to clean its floors more \_\_\_\_\_ than usual during the busy season.

- (A) regular (B) regularly  
(C) regularity (D) regularize

3. Research indicates that the new robotic vacuum cleaner is \_\_\_\_\_ more efficient than other models available.

- (A) significance (B) signify  
(C) significant (D) significantly

5. Sarah lost her phone, and now she is using \_\_\_\_\_ until she gets a new one.

- (A) my (B) mine  
(C) her (D) hers

7. Educators should aim to understand \_\_\_\_\_ students and be reliable figures.

- (A) they (B) them  
(C) their (D) himself

9. Many applicants mentioned that they are reluctant to apply to a company if it doesn't have \_\_\_\_\_ own website.

- (A) his (B) her  
(C) its (D) theirs

2. Earning \$100 million at the box office, City Lights is arguably director Alex Johnson's \_\_\_\_\_ film to date.

- (A) most famously (B) mostly famous  
(C) most famous (D) famous

4. Emma can withdraw money from any branch of Metro Bank, but she usually goes to the \_\_\_\_\_ one.

- (A) closing (B) close  
(C) closed (D) closest

6. If you require assistance, please don't hesitate to contact \_\_\_\_\_.

- (A) they (B) us  
(C) ours (D) mine

8. The CEO greeted the guests at the event \_\_\_\_\_.

- (A) him (B) his  
(C) he (D) himself

10. We are confident that the standard of our service is much better than \_\_\_\_\_ of our rivals.

- (A) those (B) that  
(C) they (D) them

**Question 11 to 12** refer to the following advertisement.

### **Yoga Instructor Needed**

Sunstone Yoga is seeking a talented yoga instructor to join our dynamic team. Duties include leading inclusive yoga classes for all levels and contributing to the development of new and innovative yoga offerings (workshops, retreats, etc). Qualifications include interpersonal skills along with the ability to effectively demonstrate poses and offer modifications for different abilities. Previous experience in a yoga studio is also desired. Flexible work schedule. To apply, email a resume to [jobs@sunstoneyoga.org](mailto:jobs@sunstoneyoga.org) by May 7. To learn more, stop by any morning Monday through Friday for a tour of the facility.

- |  |  |
|--|--|
| <p>11. What is a requirement of the job?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>(A) Prior employment in a related field</li><li>(B) The ability to plan development strategies</li><li>(C) The ability to create new yoga poses</li><li>(D) Competency with up-to-date techniques</li></ul> | <p>12. How can job applicants get more information?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>(A) By viewing a video</li><li>(B) By taking a class</li><li>(C) By visiting the yoga center</li><li>(D) By emailing the HR director</li></ul> |
|--|--|

**Moon.vn**

Question 13 to 15 refer to the following advertisement.

### Everloom Textiles, Inc.

#### Current openings include:

- **Machine Operator**  
Operate cutting-edge machinery to weave, knit, and finish fabrics. Must have the ability to follow complex instructions precisely. Experience with maintaining and troubleshooting equipment is a plus. Require availability 7 days a week.
- **Quality Control Inspector**  
Ensure the highest quality standards by meticulously inspecting fabrics for any defects. A keen eye for detail and strong attention to consistency are essential. Experience with textile inspection procedures and quality control software is preferred. Some weekend work is required for this position.
- **Textile Designer**  
Design new and innovative fabrics that push the boundaries of style and functionality. A strong understanding of textile science and trends is preferred.
- **Inventory Specialists:**  
Keep our production lines running smoothly by managing fabric inventory levels. Strong organizational skills and an analytical mind are key. Weekend work is required.

Submit your resume to: Human Resources  
Everloom Textiles, Inc.  
839 Northside Road  
Maria, GK 93038

13. What is a requirement for a Machine Operator position?  
(A) A strong understanding of textile science and trends  
(B) Experience with operating textile machinery  
(C) Excellent design software skills  
(D) Strong organizational skills and an analytical mind
14. What position does NOT involve weekend shifts?  
(A) Machine operator  
(B) Quality control inspector  
(C) Textile Designer  
(D) Inventory Specialist
15. How will candidates apply for the positions?  
(A) Online  
(B) By telephone  
(C) By mail  
(D) In person